

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

TP. S, ngày 19 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ S, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 141/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Thạch Trần Ngọc Y, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số nhà 278/58, đường T, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Thạch Hoàng G, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số nhà 648, đường P, khóm C, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thật sự tự nguyện ly hôn nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất xác định có một người con chung tên Thạch Hoàng Yến Ph, sinh ngày 25/11/2014. Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Thạch Hoàng Yến Ph cho bà Thạch Trần Ngọc Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Thạch Hoàng Yến Ph thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông Thạch Hoàng G không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G đã thỏa thuận được với

nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn, sự thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho con chung cháu Thạch Hoàng Yến Ph nên được Tòa án chấp nhận.

Ông Thạch Hoàng G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Thạch Hoàng Yến Ph mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm:

Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G đồng ý mỗi người chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004937 và 0004936 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Như vậy bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thuận tình ly hôn.

- Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất xác định có một người con chung tên Thạch Hoàng Yến Ph, sinh ngày 25/11/2014. Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thỏa thuận sau khi ly hôn giao cháu Thạch Hoàng Yến Ph cho bà Thạch Trần Ngọc Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Thạch Hoàng Yến Ph thành niên (đủ 18 tuổi). Ông Thạch Hoàng G không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Thạch Hoàng G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Thạch Hoàng Yến Ph mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Thạch Trần Ngọc Y và ông Thạch Hoàng G thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra

xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

+ Bà Thạch Trần Ngọc Y đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004937 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Bà Thạch Trần Ngọc Y đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

+ Ông Thạch Hoàng G đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004936 ngày 18/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Ông Thạch Hoàng G đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND phường B, thành phố S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lệ Hằng